

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3395/UBND-NN

Nghệ An, ngày 03 tháng 4 năm 2026

V/v tập trung triển khai Hệ thống truy xuất
nguồn gốc thủy sản khai thác điện tử (eCDT)

Kính gửi:

- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh;
- UBND các xã, phường ven biển.

Thực hiện Công văn số 3139/BNNMT-TSKN ngày 02/4/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc tập trung triển khai Hệ thống truy xuất nguồn gốc thủy sản khai thác điện tử (eCDT),

Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Văn Đệ có ý kiến như sau:

Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, UBND các xã, phường ven biển căn cứ nội dung Công văn số 3139/BNNMT-TSKN ngày 02/4/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường để triển khai thực hiện theo chức năng, thẩm quyền; kịp thời đề xuất, tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện đối với nội dung vượt thẩm quyền.

(Sao gửi kèm theo Công văn số 3139/BNNMT-TSKN ngày 02/4/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT NN UBND tỉnh;
- CVP, PVP KT UBND tỉnh;
- Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư;
- BQL Cảng cá;
- Lưu: VT, NN (M).

**TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Đào Quang Thiên

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 3139 /BNNMT-TSKN

Hà Nội, ngày 02 tháng 4 năm 2026

V/v tập trung triển khai Hệ thống truy xuất
nguồn gốc thủy sản khai thác điện tử (eCDT)

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố ven biển

Ngày 31/12/2025, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường ban hành Thông tư số 81/2025/TT-BNNMT quy định ghi, nộp báo cáo, nhật ký khai thác thủy sản; kiểm tra tàu cá và giám sát sản lượng thủy sản tại cảng cá; danh sách tàu cá khai thác thủy sản bất hợp pháp; xác nhận nguyên liệu, chứng nhận nguồn gốc thủy sản khai thác. Trong đó, tại khoản 5 Điều 22 quy định Hệ thống eCDT được áp dụng để thực hiện quản lý tàu cá rời cảng, cập cảng và cấp giấy biên nhận sản phẩm thủy sản khai thác bốc dỡ kể từ ngày 01/3/2026; đồng thời quy định lộ trình thực hiện truy xuất nguồn gốc thủy sản khai thác trên hệ thống eCDT.

Sau 01 tháng triển khai (từ 01-31/3/2026, cả nước chỉ có 19.806/80.346 tàu cá (đạt 24,65%) phải thực hiện thực hiện xuất, nhập cảng trên hệ thống eCDT theo quy định (*chi tiết thực hiện tại các địa phương tại Phụ lục kèm theo*). Nguyên nhân cơ bản của tình trạng này là do: i) công tác tuyên truyền, vận động người dân thực hiện tại cấp cơ sở còn hạn chế; ii) công tác kiểm tra, xử lý vi phạm tàu cá không vào cảng theo quy định chưa được thực hiện nghiêm túc; iii) đầu tư, nâng cấp cảng cá đáp ứng điều kiện mở cảng cá còn chưa được quan tâm đúng mức.

Để tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực thi pháp luật và bảo đảm triển khai đồng bộ các giải pháp chống khai thác IUU, Bộ Nông nghiệp và Môi trường đề nghị đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố ven biển chỉ đạo thực hiện các nội dung sau:

1. Tăng cường công tác tuyên truyền, tập huấn, hướng dẫn ngư dân biết và thực hiện khai báo ra, vào cảng, qua trạm kiểm soát biên phòng và thực hiện truy xuất nguồn gốc thủy sản khai thác trên hệ thống eCDT theo đúng quy định tại Thông tư số 81/2025/TT-BNNMT.

2. Bố trí đầy đủ nguồn lực để thực hiện hệ thống eCDT tại địa phương; tăng cường kiểm tra, tuần tra, kiểm soát, để phát hiện và xử lý các tàu cá, cơ sở thực hiện bốc dỡ sản phẩm thủy sản khai thác tại cơ sở không đúng quy định.

3. Căn cứ Quyết định số 582/QĐ-TTg ngày 03/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt quy hoạch hệ thống cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, thực hiện:

(i) Rà soát, xây dựng và phê duyệt quy hoạch chi tiết các cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá của địa phương đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

(ii) Rà soát, ưu tiên bố trí nguồn lực đầu tư, nâng cấp các cảng cá đáp ứng tiêu chí tại Thông tư số 02/2026/TT-BNNMT ngày 01/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về đăng kiểm viên tàu cá; bảo đảm an toàn kỹ thuật; đăng ký, xóa đăng ký tàu cá, tàu công vụ thủy sản, tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản; treo cờ và đánh dấu tàu cá, tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản; nhập khẩu tàu cá; phân loại cảng cá; công bố mở, đóng cảng cá để công bố mở cảng cá mới hoặc công bố mở lại các cảng cá theo quy hoạch chi tiết từng cảng đã được phê duyệt nhằm phục vụ nhu cầu xuất, nhập bến và bốc dỡ sản phẩm của ngư dân.

Bộ Nông nghiệp và Môi trường đề nghị đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố ven biển tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện về Bộ Nông nghiệp và Môi trường trước ngày 25 hàng tháng để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ. /

Nơi nhận: ✓

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (đề b/c);
- Phó TTgCp Trần Hồng Hà (đề b/c);
- Bộ trưởng (đề b/c);
- Thứ trưởng thường trực Trịnh Việt Hùng (đề b/c);
- Thứ trưởng Võ Văn Hưng;
- Văn phòng Chính phủ (đề p/h);
- UBND các tỉnh, TP ven biển, có tàu cá (đề p/h);
- Sở NNMT các tỉnh, TP. ven biển (đề t/h);
- Lưu: VT, TSKN (NTT).



Trương Đức Tiên
(Phó Trưởng Ban Chỉ đạo Quốc gia về IUU)

Phụ lục:
TÀU CÁ THỰC HIỆN RỜI CẬP CẢNG TRÊN HỆ THỐNG eCDT TẠI CÁC
ĐỊA PHƯƠNG TỪ NGÀY 01 - 31/3/2026
(Kèm theo Công văn số: /BNNMT-TSKN ngày tháng năm 2026
của Bộ Nông nghiệp và Môi trường)

TT	Địa phương	Tổng số tàu	Số tàu cá tham gia	Tỷ lệ (%)
1	Quảng Ninh	4.127	724	17,54
2	Hải Phòng	788	295	37,44
3	Hung Yên	730	287	39,32
4	Ninh Bình	1.383	879	63,56
5	Thanh Hóa	2.901	535	18,44
6	Nghệ An ✓	2.634	1.228	46,62
7	Hà Tĩnh	3.900	584	14,97
8	Tp. Huế	1.103	165	14,96
9	Quảng Trị	4.641	1.086	23,40
10	Đà Nẵng	4.060	1.421	35,00
11	Quảng Ngãi	4.862	1.687	34,70
12	Gia Lai	5.764	2.340	40,60
13	Đắk Lắk	2.577	1.036	40,20
14	Khánh Hòa	5.102	1.169	22,91
15	Lâm Đồng	8.203	2.062	25,14
16	Tp. Hồ Chí Minh	4.446	1.403	31,56
17	Đồng Tháp	1.477	305	20,65
18	Tây Ninh	186	-	-
19	Vĩnh Long	4.617	499	10,81
20	Tp. Cần Thơ	786	100	12,72
21	Cà Mau	5.164	823	15,94
22	An Giang	10.895	378	3,47
	Tổng cộng	80.346	19.806	24,65